

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 98/2017/HSST

Ngày 22 tháng 6 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Đỗ Thị Hà.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nam Bình
2. Bà Phạm Thị Thu

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phạm Khánh Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Tam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2017/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2017, Quyết định xét xử số 103/2017/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Mai Quang H, sinh ngày 14/11/1978; Nơi cư trú: SN 11/01, ngõ 04, phố Nguyễn Thái Học, tổ 02, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Mai Gia Trạch (đã chết) và bà Trương Thị Thục, sinh năm 1948; Vợ là Đặng Nhật Tân, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Có một con, sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ từ ngày 05/4/2017 đến ngày 11/4/2017 chuyển tạm giam. Bị cáo có mặt.

- Những người tham gia tố tụng:

1. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đặng Thế D, sinh năm 1977

Nơi cư trú: Thôn Hành Dũng Nghĩa, xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

2. Người làm chứng:

2.1. Anh Lưu Đình B, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn Bình Chính, xã Việt Thuận, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

2.2. Ông Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1939

Nơi cư trú: SN 10, ngõ 28, tổ 02, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

(Anh D, anh B, anh Th đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/4/2017, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang Mai Quang H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đặng Thế D tại nơi ở của Huy. Trước sự chứng kiến của hai người làm chứng là ông Nguyễn Hồng Th và anh Lưu Đình B, Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra người Dương, thu tại túi quần bên phải Dương đang mặc 01 gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, Dương khai nhận đây là Hêrôin vừa mua của Mai Quang H với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. Kiểm tra người Mai Quang H, thu tại túi quần bên trái Huy đang mặc số tiền 200.000 đồng, Huy khai nhận đây là tiền vừa bán ma túy cho Dương mà có và thu giữ 01 gói được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, Huy khai nhận là Hêrôin mục đích để bán kiếm lời.

Quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mai Quang H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình thu giữ trên mặt bàn uống nước trong phòng ngủ tầng hai 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng nhựa nắp có gắn 01 ống nhựa dài khoảng 60 cm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mai Quang H khai: khoảng 07 giờ ngày 05/4/2017, Huy đi bộ từ nhà ra khu vực vườn hoa Lê Quý Đôn, thuộc tổ 33, phường Đề Thám, thành phố Thái Bình. Tại đây, Huy gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không quen biết được 02 gói Hêrôin với giá 200.000 đồng, mục đích mua về để bán kiếm lời. Huy cất hai gói ma túy vào túi quần đang mặc và đi về nhà. Khoảng 10 giờ cùng ngày, có Đặng Thế D đến hỏi mua ma túy, Huy đồng ý và lấy 01 gói ma túy bán cho Dương với giá 200.000 đồng. Khi Huy vừa đưa ma túy cho Dương và nhận 200.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 113/KLGD-PC54 ngày 05/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận : *“Chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Mai Quang H (mẫu M1) là ma túy, loại Hêrôin, trọng lượng, 0,0828 gam;*

chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Đặng Thế D (mẫu M2) là ma túy loại Hêrôin, có trọng lượng 0,0602 gam”.

Bản cáo trạng số 104/KSĐT ngày 30 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Mai Quang H về tội “Mua phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Mai Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2017. Phạt tiền bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và 01 bình sử dụng ma túy đá. Tịch thu số tiền 200.000 đồng của Mai Quang H để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Trong quá trình điều tra và truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Khoảng 07 giờ ngày 05/4/2017, bị cáo Mai Quang H đã có hành vi mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói Hêrôin, có trọng lượng 0,1430 gam với giá 200.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ ngày 05/4/2017, bị cáo Huy đã bán cho Đặng Thế D 01 gói hêrôin có trọng lượng là 0,0602 gam với giá 200.000 đồng. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thì *“Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.*

Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang,

phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Huy, Hội đồng xét xử thấy: hành vi của bị cáo Mai Quang H là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại với cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người đã thành niên, có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải xem xét xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng chống tội phạm chung.

Xét tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : bị cáo khai báo thành khẩn nên được áp dụng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố là ông Mai Gia Trạch được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba; Huân chương kháng chiến hạng 3 nên được xác định là người có công với cách mạng. Theo Bộ luật hình sự năm 1999 thì đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 nhưng theo Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Công văn số 276/TANDTC – PC ngày 13/9/2016 về việc hướng dẫn một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tình tiết này được xác định là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 *“Người phạm tội là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sỹ, người có công với cách mạng”*. Vì vậy, bị cáo Huy được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Huy không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung, khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng*”, xét bị cáo Mai Quang H mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, vì vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo và anh Đặng Thế D còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và 01 bình sử dụng ma túy đá thu tại chỗ ở của bị cáo là công cụ sử dụng ma túy của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Đặng Thế D là người nghiện ma túy, đã mua ma túy của Mai Quang H để sử dụng cho bản thân nhưng trọng lượng ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức “Cảnh cáo” là đúng pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho bị cáo Mai Quang H nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Mai Quang H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/4/2017. Phạt tiền bị cáo Mai Quang H 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Mai Quang H và anh Đặng Thế D hoàn trả sau giám định chứa trong phong bì niêm phong vật chứng số 113/KLGD-PC54 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy để tiêu hủy.

- Tịch thu số tiền 200.000 đồng thu của bị cáo Mai Quang H để sung quỹ Nhà nước.

(Số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 30/5/2017)

4. Về án phí : Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự , buộc bị cáo Mai Quang H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Mai Quang H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 22/6/2017. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Thế D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Công an thành phố Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà